TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀN KIẾM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***

Bản án số: 13/2020/HSST
Ngày: 20/01/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Nguyễn Hiển Vinh**

Các hội thẩm nhân dân: **1. Ông Nguyễn Ngọc Hấn**

2. Ông Quản Trường Giang

- Thư ký phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên toà:

Bà Nguyễn Diệu Thùy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 01 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân quận H xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2020/TLST-HS ngày 06/01/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc B;** Sinh năm: 1986; Nơi ĐKHKTT: số X, phường B, quận T, Hà Nội; Chỗ ở: Số Y, phường V, quận N, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không - Trình độ học vấn: 12/12; Họ tên cha: Nguyễn Văn H - sinh năm: 1956; Họ tên mẹ: Lê Thị X - sinh năm: 1956; Gia đình có hai anh em, bị can là con thứ nhất; Danh chỉ bản số: 455 lập ngày 30/9/2019 tại Công an quận H Hà Nội;

TATS: 01 tiền án: Ngày 25/7/2018, Tòa án nhân dân quận N xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 24 tháng về tội Cướp giật tài sản. AS: 175/HSST - *chưa được xóa án tích*.

Tạm giữ: 25/9/2019 - Tạm giam: 04/10/2019

(Có mặt tại phiên tòa).

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Anh Bùi Xuân T, sinh năm 1995; ĐKHKTT: thôn P, xã H, huyện A, tỉnh C.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ ngày 24/9/2019, tổ công tác Công an phường Đ, quận H, Hà Nội làm nhiệm vụ trên địa bàn, khi đi đến trước cửa số nhà Z, phường Đ đã phát hiện Nguyễn Ngọc B đứng gần Bùi Xuân T (sinh năm: 1995, ĐKHKTT: Thôn P, xã H, huyện A, tỉnh C) có biểu hiện nghi vấn. Qua kiểm tra, B tự nguyện giao nộp 01 vỏ bao thuốc lá hiệu "Camel" bên trong có 05 điếu thuốc tự cuốn chứa thảo mộc khô, B khai là cần sa mang đi để bán cho Bùi Xuân T với giá 550.000 đồng. Tiếp tục kiểm tra trong túi quần phía trước bên phải của B có 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa thảo mộc khô, B khai là cần sa còn thừa. Tổ công tác đã thu giữ tang vật và đưa B, T về trụ sở Công an phường Đ để giải quyết.

Ngoài ra còn thu giữ của Nguyễn Ngọc B: 01 điện thoại di động Iphone 6S, kèm sim; 01 xe máy Honda Wave BKS: 29D2 - 282.73.

Thu giữ của Bùi Xuân T: 01 điện thoại di động Iphone 5 màu trắng, 550.000 đồng.

Tại bản giám định số 6069/KLGĐ ngày 01/10/2019, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Thảo mộc khô bên trong 05 điếu thuốc tự cuốn và 01 gói giấy (*thu giữ của Nguyễn Ngọc B*) đều là Cần sa, tổng khối lượng 2,245 gam.

Tại Cơ quan điều tra, khi mới bị bắt giữ Nguyễn Ngọc B khai: là nhân viên giao hàng của ứng dụng Aha Move, địa chỉ: Số XX, quận D, Hà Nội. Ngày 10/9/2019, B nhận lệnh trên hệ thống AhaMove chuyển 01 gói hàng từ số YY đường T, quận M đến số ZZ đường G, quận I. Trong quá trình vận chuyển, B nghi ngờ gói hàng có chứa hàng cấm nên đã mở ra xem và biết được là ma túy Cần sa. B gọi điện cho tổng đài và người giao hàng thông báo gói hàng chứa chất cấm, B đã vứt số ma túy đi. Nhưng thực tế, B đã mang số Cần sa trên về nhà cất giấu và sử dụng gần hết. Số cần sa còn lại B cuốn thành 05 điếu thuốc, còn dư một ít cần sa B cất giấu vào gói giấy nhỏ rồi lên mạng xã hội Facebook để rao bán. Ngày 22/9/2019, tài khoản Facebook có tên "T**** H****" liên lạc với B, thỏa thuận mua 05 điếu thuốc cần sa với giá 550.000 đồng và hẹn trao đổi tại số nhà Z, phường Đ, quận H. Khoảng 18 giờ ngày 24/9/2019, B mang ma túy đến nơi hẹn thì bị kiểm tra và bắt quả tang cùng tang vật như đã nêu trên.

Đến ngày 16/12/2019, B thay đổi lời khai và khai: Ngày 10/9/2019, B nhận được điện thoại trực tiếp của khách thuê B giao 01 gói hàng từ số YY đường T, quận M đến số ZZ đường G, quận I. Trong quá trình vận chuyển, B nghi ngờ gói hàng là hàng cấm nên mở ra xem và nhận ra gói hàng là Cần sa nên B đã gọi điện thoại lại cho người giao hàng để thông báo B đã vứt số ma túy trên đi. Tuy nhiên, B

đã giữ số Cần sa lại để sử dụng rồi rao bán trên mạng xã hội như đã khai trước đó. Số điện thoại của người thuê giao hàng B không lưu lại trên điện thoại, đến nay, thời gian đã lâu B không nhớ số điện thoại đó.

Bùi Xuân T khai nhận phù hợp với lời khai của Nguyễn Ngọc B. Ngày 24/9/2019, T sử dụng mạng xã hội Facebook có tên "T**** H****" liên lạc trao đổi mua bán 05 điếu thuốc Cần sa với giá 500.000 đồng, trả tiền vận chuyển 50.000 đồng. Khoảng 18 giờ ngày 24/9/2019, T tới khu vực trước cửa số nhà Z, phường Đ, quận H, Hà Nội để đợi gặp người bán thì bị tổ công tác của Công an phường Đ kiểm tra bắt giữ. T chưa kịp đưa tiền mua ma túy cho B, B cũng chưa kịp giao gói ma túy cho T. Xét thấy số tiền 550.000 đồng thu giữ của anh T là tài sản hợp pháp, không liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Ngọc B, nên Cơ quan điều tra đã trả số tiền trên cho anh T, anh T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave BKS: 29D2 - 282.73, do chị Nguyễn Thị H (sinh năm: 1959, chỗ ở: số AA ngõ Ô, phường L, quận P, Hà Nội) mua. Khi cho mượn chị H không biết B dùng vào việc đi mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe trên cho chị H, chị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 02/01/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận H truy tố Nguyễn Ngọc B về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, sau khi phân tích tính chất hành vi của bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị kết tội bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 251; điều 38; điểm s khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 và đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù. Áp dụng Điều 56, Điều 65 BLHS tổng hợp với hình phạt 12 tháng của bản án số 175 ngày 25/7/2018 của TAND quận N; đề nghị xử phạt bị cáo từ 42 tháng đến 48 tháng tù. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy ma túy, 02 sim điện thoại; 01 vỏ bao thuốc lá. Tịch thu sung công chiếc điện thoại Iphone 6s thu giữ của bị cáo, trả lại điện thoại Iphone 5 cho anh Bùi Xuân T.

Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận H, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về tội danh:

Bị cáo khai nhận tại phiên tòa về hành vi mua bán trái phép chất ma túy phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, cùng tang vật thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận: Hồi 18 giờ ngày 24/9/2019, Nguyễn Ngọc B bị bắt quả tang cùng tang vật tại trước cửa số nhà Z, phường Đ, quận H, Hà Nội khi đang có hành vi mua bán trái phép 05 điếu thuốc lá cuốn và 01 gói giấy đều chứa Cần sa, tổng trọng lượng 2,245 gam. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS năm 2015.

[3]. Trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo là người trưởng thành, nhận thức được ma túy là loại độc dược có hại cho sức khỏe của con người. Nhưng do ham lợi bất chính, nên bị cáo thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy và gây mất trật tự trị an xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích cần xử phạt tù giam nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội để đảm bảo tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Ngày 25/7/2018, bị cáo bị Tòa án nhân dân quận N xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 24 tháng về tội Cướp giật tài sản. Ngày 24/9/2019, bị cáo phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, lần phạm tội này của bị cáo nằm trong thời gian thử thách của án treo. Căn cứ khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội Cướp giật tài sản nay chuyển thành án giam. Tổng hợp hình phạt của 2 bản án buộc bị cáo phải chấp hành chung.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 đối với bị cáo.

Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nên áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 BLHS năm 2015 đối với bị cáo.

[5]. Xử lý tang vật, án phí và quyền kháng cáo:

- Ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên tịch thu để tiêu hủy; 01 vỏ bao thuốc lá, 2 sim điện thoại không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 2 chiếc điện thoại Iphone 6S và Iphone 5 màu trắng liên quan đến việc phạm tội tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và được kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Ngọc B** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

2. Áp dụng:

+ khoản 1 điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52, Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự;

+ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106, 135, 331, 333 - Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

+ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án,

3. Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Ngọc B 27** (Hai mươi bảy) tháng tù.

Bị cáo phải chấp hành hình phạt 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo về tội "Cướp giật tài sản" tại bản án số 175/2018/HSST ngày 25/7/2018 của Tòa án nhân dân quận N, nay chuyển thành án giam.

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 2 bản án là **39** (Ba mươi chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/9/2019, được trừ thời hạn tạm giữ của bản án trước từ 12/3/2018 đến 16/3/2018.

Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

4. Tang vật:

Tịch thu tiêu hủy: - 01 vỏ bao thuốc lá kích thước khoảng 9x5x2 cm ghi chữ "Camel", bên trong có 05 (năm) điếu thuốc tự cuốn dài khoảng 8cm chứa cần sa; 01 (một) tờ giấy kẻ ngang được gập vào chứa cần sa, tổng trong lượng cần sa là 2,245 gam. PC 09 trích mẫu 0,491 gam cần sa, còn lại 1,754 gam cần sa;

- 02 sim điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Tịch thu sung công: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s mặt màn hình màu trắng, sau máy màu vàng và 01 chiếc điện thoại di động Iphone 5 màu trắng.

(Tang vật hiện giữa tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H theo biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 15/01/2020)

5. Án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - anh Bùi Xuân T có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND quận H;
- Chi cục THA q. H;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Hiển Vinh